

Liều dùng : Ngày 3 lần x 2 viên hoặc 2 lần x 3 viên, uống lúc đói.

nhân thực thể hoặc do bệnh tâm thần gây ra.

Yohimbin hydrochlorid

Quebrachine chlorhydrate

Biệt dược : Yohimbine Houdé (Pháp)

Dạng thuốc : Viên nén 2-5 và 10mg. Ống tiêm 5 hoặc 10mg.

1. Tác dụng : Là alcaloid của vo và rễ cây *Corynanthe yohimbe* (Rubiaceae).

Chỉ định : Trị suy sinh dục ở nam giới, chứng kinh đau.

Liều dùng : Người lớn uống mỗi lần 0,005-0,01g. Ngày uống 3 lần hoặc tiêm dưới da 0,005-0,01g (tức 1/2 đến 1ml dung dịch 1p.100) trong 24 giờ.

2. Tác dụng : Chất đối kháng ở các thụ thể alpha-2 adrenergic trước sinap. Ở hệ tim mạch : gây tăng huyết áp kèm mạch nhanh, gần giàn mạch ngoại vi.

Chỉ định : Giảm huyết áp ở tư thế thẳng đứng, giảm huyết áp đứng thẳng do dùng các thuốc chống trầm cảm 3 vòng.

Liều dùng : Người lớn, ngày 3 lần, mỗi lần 4mg, xa bữa ăn.

Chống chỉ định : Suy gan và thận nặng, viêm tinh hoàn.

Lưu ý : Với liều cao, lại có thể gây ra giảm huyết áp có liên quan đến tư thế đứng thẳng kéo dài. Nên thận trọng khi dùng cho người có con co thắt mạch não hoặc uông mạc. Tránh phối hợp với các thuốc kích thích thụ thể alpha.

Young Bichun (Hàn Quốc)

Dạng thuốc : Lọ 120ml dung dịch uống có:

Cao Gamoderma lucidum 600mg
Mật ong 120mg
Và một số vitamin.

Chỉ định : Dùng làm nước giải khát, bồi bổ sức khỏe.

Z

Zaraone (Hàn Quốc)

Dạng thuốc : Viên nang mềm chứa:

<i>Bột rùa mai mềm Terrapin</i>	215mg
<i>Vitamin E</i>	25mg
<i>Bột xương</i>	10mg
<i>Lecithin</i>	45mg

Tác dụng : Bột rùa mai mềm Terrapin chứa 53,3% protein, các acid béo chưa no (trong đó có 5,3% EPA acid eicosapentaenoic và 10% DHA acid docosahexaenoic)

Chỉ định : Phụ nữ có thai, trẻ em chậm lớn, biếng ăn, phòng và trị chứng loãng xương ở người cao tuổi, do dùng corticoid kéo dài, người gầy yếu, suy nhược.

Yohistrin masculin (Hungari)

Dạng thuốc : Viên bọc đường/ ống tiêm.

<i>Strychnin HCl</i>	0,5mg / 0,5mg
<i>Calci methylarsenat</i>	1mg / 0
<i>Natri methylarsenat</i>	0,20mg
<i>Yohimbin hydrochlorid</i>	3mg / 5mg
<i>Methyltestosteron</i>	5mg
<i>Testosteron (vi tinh thể)</i>	0/5mg

Chỉ định : Suy sinh dục ở nam giới, liệt dương do nhiễm độc, xuất tinh, hoạt tính, triệu trứng tâm thần ở tuổi lão suy.

Liều dùng : Trường hợp nhẹ : Uống ngày 1-6 viên, dùng liều tăng dần; rồi lại giảm đi.

Tiêm bắp : Cứ 2 ngày, 1 ống. Sau 5-10 lần tiêm, kết hợp dùng thuốc viên : Ngày 3 lần, mỗi lần 1-2 viên. Sau 15 ngày lại dùng thuốc tiêm như lúc đầu.

Chống chỉ định : Liệt dương do nguyên

Zedene C 600mg (Pháp)

Dạng thuốc : Viên nén bọc có:

<i>Vitamin E</i>	45duqt
<i>Vitamin C</i>	600mg
<i>Vitamin B₁</i>	20mg
<i>Vitamin B₂</i>	10mg
<i>Vitamin B₅</i>	10mg
<i>Vitamin B₁₂</i>	25mcg
<i>Acid folic</i>	0,4mg
<i>Vitamin PP</i>	100mg